TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 11-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thái Quân.

Ông Thái Công Sết.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lý Thị Rỡ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Đam– Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại Đình Thần xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 02/TB-TA ngày 02 /04/2019, đối với bị cáo:

Lê Văn H - sinh năm 1972; Nơi sinh: Huyện Ph T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp B T 1, xã Ph B, huyện Ph T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm Thuê; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; con ông Lê Văn R (đã chết) và bà Lữ Thị Kh (đã chết); vợ Lê Thị Q (ly hôn); Con có 02 người lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 07 tuổi; Nhân thân: Vào các năm 1993, 1994, 1995 và 2000 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, thành phố Long Xuyên và Tòa án nhân dân tỉnh An Giang kết án về các tội *"Trộm cắp tài sản"* và *"Trốn khỏi trại giam"*, đã được xóa án tích; Tiền án: Ngày 12/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng về tội "trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2019 đến nay (có mặt).

Bị hại: Anh Hoa Văn B, sinh năm 1979; trú tại: Ấp H B 3, xã H L, huyện Ph T, tỉnh An Giang (Vắng mắt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, Lê Văn H nhìn thấy trước nhà của anh Hoa Văn B ngụ ấp H B 3, xã HL, huyện Ph T, tỉnh An giang, đang dựng 02 xe mô tô và 01 xe gắn máy biển số 67AK - 090.39 nhãn hiệu ESPERO, màu trắng - bạc nên H nảy sinh ý định lấy trộm xe. Sau khi quan sát thấy không có người, xe gắn máy biển số 67AK - 090.39 dựng phía ngoài và chìa khóa còn gắn vào ổ khóa xe. Lúc này, H đi lại dẫn xe gắn máy lùi ra đường, do có tiếng động nên anh B phát hiện tri hô lên. H lên xe nổ máy chạy về hướng xã Ph Th. Nghe anh B tri hô, anh Phạm Thành L và Diệp Thanh C sử dụng xe mô tô đuổi theo bắt giữ được H cùng với tang vật giao cho Công an xã H L để lập hồ sơ xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-TTHS ngày 04/01/2019 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang**,** kết luận: Xe gắn máy biển số 67AK - 090.39, nhãn hiệu ESPERO, số loại 50C3, màu sơn trắng - bạc, số máy 39FMB3409536, số khung B4PEHA409536, xe đã qua sử dụng. Có giá trị 12.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra anh Hoa Văn B và các nhân chứng trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Anh B đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang truy tố Lê Văn H tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-PT ngày 15/3/201919, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Lê Văn H có ý kiến thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát và ý kiến phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn H khai nhận do muốn có xe môtô để sử dụng nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 01/01/2019, bị cáo H có thực hiện hành vi trộm cắp xe gắn máy của anh Hoa Văn B ngụ ấp H B 3, xã H L, huyện Ph T, tỉnh An Giang, như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo H phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi lấy trộm xe gắn máy của anh B trị giá 12.000.000 đồng mà bị cáo H đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và đủ yếu tố cấu thành tội phạm trộm cắp tài sản quy định trong Bộ Luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với Cáo trạng số 07/CT-VKS-PT ngày 15/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về việc xác định bị cáo H phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về nguyên nhân phạm tội và tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản của công dân luôn được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản của công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn H đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật, nhưng do chây lười lao động, có tính tham lam và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo H đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Hoa Văn B, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương và làm cho người dân hoang mang, lo sợ trong việc bảo vệ tài sản của mình. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo H để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm nầy ở địa phương.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo H là người có nhân thân xấu, cụ thể là bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án xử phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng sau khi chấp hành án xong bị cáo không chịu tu sửa bản thân, siêng năng lao động, chấp hành tốt pháp luật mà lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là tình tiết "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể là: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do

đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoa Văn B đã nhận lại chiếc xe gắn máy bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo H bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2019.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Bình